

Về việc giải trình sự biến động lợi nhuận sau thuế  
trên BCTC quý III năm 2020 so với cùng kỳ năm trước

Hải Phòng, ngày 14 tháng 10 năm 2020

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Công ty: Công ty Cổ phần DAP - VINACHEM (DDV)

Trụ sở chính: Lô GI - 7, Khu kinh tế Đình Vũ, Phường Đông Hải II, Quận Hải An, TP. Hải Phòng

Điện thoại: 02253 979 368

Fax: 02253 979 170

Website: www.dap-vinachem.com.vn

Email: daphaiphong@gmail.com

Căn cứ báo cáo tài chính quý III năm 2020, Công ty Cổ phần DAP - VINACHEM (mã chứng khoán DDV) xin được giải trình sự biến động lợi nhuận sau thuế quý III năm 2020 so với cùng kỳ năm trước (quý III/2019) như sau:

Loại báo cáo	Lợi nhuận sau thuế		Chênh lệch (1) - (2)	Tỷ lệ tăng/giảm (%)
	Quý III/2020 (1)	Quý III/2019 (2)		
Báo cáo tài chính	(6.808.966.025)	(18.432.137.379)	11.623.171.354	-63,06%

**Nguyên nhân:**

STT	Chỉ tiêu	Quý III/2020	Quý III/2019	Chênh lệch	Tỷ lệ tăng/giảm (%)
(I)	(II)	(III)	(IV)	(V) = (III) - (IV)	
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	517.780.972.854	390.733.673.715	127.047.299.139	32,52%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	10.976.606.530	7.304.925.596	3.671.680.934	50,26%
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	506.804.366.324	383.428.748.119	123.375.618.205	32,18%
4	Giá vốn hàng bán	451.465.647.782	355.580.528.730	95.885.119.052	26,97%
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	55.338.718.542	27.848.219.389	27.490.499.153	98,72%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	442.155.934	1.392.452.654	(950.296.720)	-68,25%
7	Chi phí tài chính	8.667.199.209	9.609.476.823	(942.277.614)	-9,81%
8	Chi phí bán hàng	26.974.001.015	25.129.639.600	1.844.361.415	7,34%
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	27.986.198.169	13.343.858.749	14.642.339.420	109,73%
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(7.846.523.917)	(18.842.303.129)	10.995.779.212	-58,36%
11	Thu nhập khác	1.053.318.151	460.328.466	592.989.685	128,82%
12	Chi phí khác	15.760.259	50.162.716	(34.402.457)	-68,58%
13	Lợi nhuận khác	1.037.557.892	410.165.750	627.392.142	152,96%
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(6.808.966.025)	(18.432.137.379)	11.623.171.354	-63,06%
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	-	-	-	-
16	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	-	-	-
17	Lợi nhuận sau thuế TNDN	(6.808.966.025)	(18.432.137.379)	11.623.171.354	-63,06%



Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN quý III/2020 lỗ với số tiền 6.809 trđ, biến động giảm lỗ so với cùng kỳ năm trước (quý III/2019) với số tiền 11.623 trđ, tương ứng với tỷ lệ giảm 63,06% là do:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ kỳ này là 517.781 trđ, tăng 127.047 trđ tương ứng với tỷ lệ tăng 32,52% so với cùng kỳ năm trước là do:
  - + Sản lượng DAP tiêu thụ quý III/2020 là 65.426 tấn, tăng so với sản lượng DAP tiêu thụ trong quý III/2019 là 22.333 tấn, tương ứng với tỷ lệ tăng 51,82% (quý III/2019 tiêu thụ 43.093 tấn)
  - + Giá bán bình quân kỳ này (đã trừ chiết khấu) là 7,67 trđ/tấn, giảm so với cùng kỳ năm trước (quý III/2019) với số tiền 1,05 trđ/tấn (giá bán bình quân quý III/2019 là 8,72 trđ/tấn). Giá bán bình quân giảm do giá thị trường giảm và Công ty đã thực hiện tăng tỷ lệ chiết khấu để kích thích người mua hàng (chiết khấu thương mại kỳ này là 10.976 trđ, tăng so với cùng kỳ năm trước là 3.671 trđ, tương ứng tỷ lệ tăng 50,26%
  - Giá vốn hàng bán kỳ này là 451.465 trđ, tăng so với cùng kỳ năm trước là 95.885 trđ, tương ứng với tỷ lệ tăng là 26,97%. Giá vốn tăng là do sản lượng tiêu thụ tăng như phân tích ở trên.
  - Doanh thu hoạt động tài chính kỳ này là 442 trđ, giảm so với cùng kỳ năm trước là 950 trđ chủ yếu là do giảm chênh lệch tỷ giá và lãi tiền gửi ngân hàng.
  - Chi phí tài chính kỳ này là 8.667 trđ, giảm so với cùng kỳ năm trước là 942 trđ do giảm chi phí lãi vay
  - Chi phí bán hàng kỳ này là 26.974 trđ, tăng so với cùng kỳ năm trước là 1.844 trđ, tương ứng với tỷ lệ tăng là 9,34%. Chi phí bán hàng tăng do sản lượng tiêu thụ tăng làm tăng chi phí vận chuyển và phí ủy thác xuất khẩu.
  - Chi phí quản lý doanh nghiệp kỳ này là 27.986 trđ, tăng 14.642 trđ so với cùng kỳ năm trước. Chi phí quản lý doanh nghiệp kỳ này tăng chủ yếu là do tăng tiền thuê đất phải nộp NSNN năm 2020 và truy thu các năm trước khi thay đổi đơn giá cho thuê.

Với các nguyên nhân tăng, giảm như phân tích ở trên làm cho lợi nhuận sau thuế quý III/2020 bị lỗ với số tiền 6.809 trđ, biến động giảm lỗ so với cùng kỳ năm trước với số tiền 11.623 trđ, tương ứng tỷ lệ giảm là 63,06%.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung các thông tin đã công bố.

**Trân trọng!**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu KTTTC; TCHC.

